

Số: **604**/BC-MIE-HĐQT

Hà Nội, ngày **24** tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY MÁY VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP - CTCP
(6 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP
- Địa chỉ: Số 7A Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.38252498 Fax: 024.38261129

Email:

info@mie.com.vn

- Vốn điều lệ: 1.419.915.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: MIE
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông			
1	Nghị quyết 485/NQ-ĐHĐCĐTN2026	26/6/2026	1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026. 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026, kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031. 3. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị tại Tổng công ty năm 2025. 4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2025 và kế hoạch năm 2026. 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng công ty, kết quả



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 và Kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031. 6. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026. 7. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 8. Báo cáo tài chính năm 2025 được xem xét thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc biểu quyết bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ MIE. 9. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Công ty mẹ sẽ tiến hành thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc biểu quyết bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ MIE. 10. Thông qua chủ trương điều chỉnh tăng số liệu vốn góp của Chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính bằng với vốn điều lệ. 11. Thông qua việc huỷ tư cách công ty đại chúng của Tổng công ty. 12. Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. 13. Thông qua quyết toán tổng mức thù lao, tiền lương thực hiện năm 2025 của thành viên HĐQT, BKS. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026: Hội đồng quản trị xây dựng, phê duyệt kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 phù hợp với Quy chế xác định và phân phối quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng. 14. Thông qua việc bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty. 15. Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 16. Thông qua việc xin ý kiến cổ đông Quy chế nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty tại ĐHĐCĐ gần nhất hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều lệ MIE. 17. Thông qua việc xin ý kiến cổ đông Quy

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty tại ĐHĐCĐ gần nhất hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều lệ MIE. 18. Thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031. 19. Thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Quốc Toàn	Chủ tịch	21/6/2021	26/6/2026
2	Lê Huy Hải	Thành viên	15/3/2024	
		Chủ tịch HĐQT	26/6/2026	
3	Vũ Trung Thực	Thành viên	06/9/2024	
4	Cù Ngọc Phương	Thành viên	21/6/2021	26/6/2026
5	Phạm Thị Mai Hương	Thành viên	26/6/2026	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Quốc Toàn	10/11	90,9%	Miễn nhiệm TV HĐQT kể từ ngày 26/6/2026
2	Lê Huy Hải	11/11	100%	
3	Vũ Trung Thực	11/11	100%	
4	Cù Ngọc Phương	10/11	90,9%	Miễn nhiệm TV HĐQT kể từ ngày 26/6/2026

5	Phạm Thị Mai Hương	1/11	9,1%	Trúng cử TV HĐQT kể từ ngày 26/6/2026
---	--------------------	------	------	---------------------------------------

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành nhằm triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Ban Tổng giám đốc đã triển khai điều hành các hoạt động của Tổng công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị những vấn đề nổi cộm, bất thường và thuộc phạm vi quyết định của Hội đồng quản trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên. Các báo cáo được Tổng giám đốc báo cáo trong các cuộc họp Hội đồng quản trị. Đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình điều hành đã kịp thời báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị.

- Chủ động tổ chức xây dựng các tài liệu phục vụ cho ĐHCĐTN 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031, báo cáo Hội đồng quản trị để trình ĐHCĐ thông qua.

- Tổ chức thực hiện việc giám sát tài chính các công ty con theo Quy chế giám sát của Tổng công ty đã ban hành. Kịp thời báo cáo HĐQT những dấu hiệu tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn tài chính.

- Tiếp tục tích cực trong việc xử lý các tồn tại đối với các hợp đồng/dự án đang dở tại Công ty mẹ.

- Tích cực và chủ động trong việc xây dựng, điều chỉnh các quy định, quy chế cho phù hợp với tình hình hoạt động doanh nghiệp, tạo cơ sở pháp lý trong công tác quản lý doanh nghiệp phù hợp với tình hình hoạt động.

4. Hoạt động các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Các Nghị quyết của HĐQT			
1	Nghị quyết 01/NQ-MIE-HĐQT	07/01/2026	Thực hiện quyền đại diện vốn của SCIC tại doanh nghiệp	100%
2	Nghị quyết 02/NQ-MIE-HĐQT	29/01/2026	Phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của các công ty TNHH MTV thuộc MIE	100%
3	Nghị quyết 03/NQ-MIE-HĐQT	29/01/2026	Cử đại diện vốn MIE tại Công ty CP Đá mài Hải Dương	100%
4	Nghị quyết 04/NQ-MIE-HĐQT	29/01/2026	Chi trả tiền lương, thù lao và các khoản phụ cấp cho CBCNV Cơ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	Quyết định số 89/QĐ-MIE-HĐQT	30/01/2026	Phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	
3	Quyết định số 90/QĐ-MIE-HĐQT	30/01/2026	Phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	
4	Quyết định số 91/QĐ-MIE-HĐQT	30/01/2026	Phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH MTV Mecanimex	
5	Quyết định số 92/QĐ-MIE-HĐQT	30/01/2026	Phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH MTV Technoimport	
6	Quyết định số 242/QĐ-MIE-HĐQT	14/4/2026	Thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐTN 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031	
7	Quyết định số 265/QĐ-MIE-HĐQT	20/4/2026	Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026 Công ty CP Dụng cụ số 1	
8	Quyết định số 266/QĐ-MIE-HĐQT	20/4/2026	Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026 Công ty CP CK Duyên Hải	
9	Quyết định số 267/QĐ-MIE-HĐQT	20/4/2026	Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2026 Công ty Mecanimex	
10	Quyết định số 268/QĐ-MIE-HĐQT	20/4/2026	Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2026 Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	
11	Quyết định số 269/QĐ-MIE-HĐQT	20/4/2026	Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2026 Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	
12	Quyết định số 306/QĐ-MIE-HĐQT	05/5/2026	Giao nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 cho Cơ quan MIE	
13	Quyết định số 463/QĐ-MIE-HĐQT	25/6/2026	Ban hành Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐTN 2026	
14	Quyết định số 466/QĐ-MIE-HĐQT	25/6/2026	Ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS tại ĐHĐCĐTN 2026	
15	Quyết định số 486/QĐ-MIE-HĐQT	26/6/2026	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty để bầu chức vụ Chủ tịch HĐQT	
16	Quyết định số 488/QĐ-MIE-HĐQT	26/6/2026	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty MIE	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Bổ nhiệm	Miễn nhiệm	
1	Đinh Quang Hòa	Trưởng BKS	21/6/2021	26/6/2026	Cử nhân kinh tế
2	Lê Thị Minh Huyền	KSV kiêm nhiệm	21/6/2021		Cử nhân kinh tế
		Trưởng BKS	26/6/2026		
3	Nguyễn Thị Khánh Ly	KSV kiêm nhiệm	21/6/2021	26/6/2026	Cử nhân kinh tế
4	Phạm Minh Đức	KSV kiêm nhiệm	26/6/2026		Cử nhân kinh tế
5	Phan Thị Lê Quỳnh	KSV kiêm nhiệm	26/6/2026		Thạc sỹ Tài chính DN và KS quản trị

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đinh Quang Hòa	2/3	66,67%	100%	Miễn nhiệm KSV kể từ ngày 26/6/2026
2	Lê Thị Minh Huyền	3/3	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Khánh Ly	2/3	66,67%	100%	Miễn nhiệm KSV kể từ ngày 26/6/2026
4	Phạm Minh Đức	1/3	33,33%	100%	Bổ nhiệm KSV từ ngày 26/6/2026
5	Phan Thị Lê Quỳnh	1/3	33,33%	100%	Bổ nhiệm KSV từ ngày 26/6/2026

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Đầu năm 2026 Ban Kiểm soát đã họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			quan MIE	
5	Nghị quyết 05/NQ-MIE-HĐQT	05/02/2026	Một số vấn đề liên quan đến Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	100%
6	Nghị quyết 06/NQ-MIE-HĐQT	02/3/2026	Thông qua dự thảo Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng Công ty CP Dụng cụ số 1	100%
7	Nghị quyết 07/NQ-MIE-HĐQT	18/3/2026	Báo cáo vụ kiện liên quan đến Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	100%
8	Nghị quyết 08/NQ-MIE-HĐQT	03/4/2026	Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2026 và xin ý kiến SCIC	100%
9	Nghị quyết 09/NQ-MIE-HĐQT	14/4/2026	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐTN năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031	100%
10	Nghị quyết 10/NQ-MIE-HĐQT	14/4/2026	Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐTN năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031	100%
11	Nghị quyết 11/NQ-MIE-HĐQT	14/4/2026	Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 Công ty CP Dụng cụ số 1	100%
12	Nghị quyết 12/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Liên quan đến BCTC Tổng hợp và Hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán	100%
13	Nghị quyết 13/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Phê duyệt nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 cho các đơn vị thuộc Công ty mẹ và các công ty con	100%
14	Nghị quyết 14/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Thông qua các giao dịch giữa Tổng công ty với các công ty con và đơn vị trực thuộc	100%
15	Nghị quyết 15/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Thông qua Dự thảo Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng Công ty CP Cơ khí Duyên Hải	100%
16	Nghị quyết 16/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 Công ty CP Cơ khí Duyên Hải	100%
17	Nghị quyết 17/NQ-MIE-HĐQT	28/4/2026	Điều chỉnh số liệu vốn trên BCTC	100%
18	Nghị quyết 18/NQ-MIE-HĐQT	11/5/2026	Thông qua bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty Mecanimex	100%
19	Nghị quyết 19/NQ-MIE-HĐQT	11/5/2026	Thông qua tài liệu và kiến nghị SCIC thông qua để phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐTN 2026	100%
20	Nghị quyết 20/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Chấp thuận BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty XLCN	
21	Nghị quyết 21/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Thông qua BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của Công ty CP Dụng cụ số 1	100%
22	Nghị quyết 22/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Thông qua BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của Công ty CP Cơ khí Duyên Hải	100%
23	Nghị quyết 23/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Chấp thuận BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của Công ty Mecanimex	100%
24	Nghị quyết 24/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Chấp thuận BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của Công ty Tư vấn và Dịch vụ KTCN	100%
25	Nghị quyết 25/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Chấp thuận BCTC, PPLN, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2025 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	100%
26	Nghị quyết 26/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Chấp thuận BCTC năm 2025 của Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật	100%
27	Nghị quyết 27/NQ-MIE-HĐQT	15/6/2026	Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của Công ty Mecanimex	100%
28	Nghị quyết 28/NQ-MIE-HĐQT	17/6/2026	Thực hiện các chỉ đạo của SCIC đối với Người đại diện vốn SCIC tại MIE	100%
29	Nghị quyết 29/NQ-MIE-HĐQT	26/6/2026	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc để bầu chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
30	Nghị quyết 30/NQ-MIE-HĐQT	26/6/2026	Bầu Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP nhiệm kỳ 2026-2031	100%
31	Nghị quyết 31/NQ-MIE-HĐQT	26/6/2026	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP nhiệm kỳ 2026-2031	100%
II	Các quyết định của HĐQT			
1	Quyết định số 80/QĐ-MIE-HĐQT	29/01/2026	Chi quyết toán lương, thù lao năm 2025 đối với Người quản lý Cơ quan Tổng công ty	

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, đồng thời giám sát trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Trưởng Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc. Theo dõi các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành để nắm bắt được các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Ban Kiểm soát phối hợp cùng với Tổ công tác của Ban Tài chính Kế toán và các phòng ban liên quan của Tổng công ty kiểm tra Báo cáo tài chính và giám sát tài chính các đơn vị thành viên năm 2025 thuộc Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về: kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026; kết quả kinh doanh của MIE, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026,

- Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo Tài chính của Tổng công ty năm 2026.

- Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và quy định của pháp luật về thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

4. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành:

Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Tổng công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, tránh rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật. Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình Tài chính của Tổng công ty đều được đăng tải công khai trên Website của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát và thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi có yêu cầu.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Huy Hải	12/8/1976	Tổng giám đốc	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm ngày 16/7/2024 Miễn nhiệm ngày 26/6/2026
2	Vũ Trung Thực	07/8/1978	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư Cơ tin kỹ thuật	Bổ nhiệm ngày 02/4/2021
			Tổng Giám đốc		Bổ nhiệm ngày 26/6/2026
3	Đậu Huy Ngọc Linh	02/9/1981	Phó Tổng giám đốc	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 12/4/2017
4	Nguyễn Văn Giáp	04/7/1982	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư thủy lợi	Bổ nhiệm ngày 05/8/2025
5	Cù Ngọc Phương	12/4/1966	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm ngày 01/12/2025
6	Tô Hồng Dân	17/11/1981	Phó Tổng giám đốc	Kỹ sư Máy và tự động thủy khí; Cử nhân Luật Kinh tế	Bổ nhiệm ngày 10/12/2025

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban điều hành đã chấp hành các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty, trình Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền. Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện phân cấp theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

V. Kế toán trưởng: Không có

VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: Phụ lục 01 đính kèm

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Cơ khí Duyên Hải	Người có liên quan	Số ĐKKD 0200596735 Đăng ký lần đầu 17/02/2004 Thay đổi lần 9: 26/01/2022 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hải Phòng	133 đường 5 cũ, Phường Hồng An, Hải phòng	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	HĐ chế tạo, cc thiết bị, mua bán VT cho MIE: Mua hàng: 3,38 tỷ đồng Bán hàng: 0,378 tỷ đ	Công ty có vốn góp của MIE
2	Công ty Tư vấn đầu tư và Dịch vụ kỹ thuật công nghiệp	Người có liên quan	GCN đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100101379 -005 Đăng ký lần đầu ngày 08/5/2002, thay đổi lần 5 ngày 24/7/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 7A Mạc Thị Bưởi, P. Vĩnh Tuy, Tp. Hà Nội	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	HĐ chế tạo, cc thiết bị, mua bán VT cho MIE: - Mua hàng: 5,956 tỷ đồng - Bán hàng: 0,045 tỷ đồng - MIE cho ISC vay: 5,0 tỷ đồng - ISC trả tiền gốc vay: 2,0 tỷ đồng - ISC trả tiền lãi vay: 0,141 tỷ đ	Đơn vị phụ thuộc MIE
3	Nhà máy Quy chế Từ Sơn	Người có liên quan	Số ĐKKD 0100100671-005 Đăng ký lần đầu 07/04/2005 Thay đổi lần 7: 17/11/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Từ Sơn	Đường TS5, Khu công nghiệp Tiên Sơn, Phường Đồng Nguyên, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	Các hợp đồng mua bán vật tư với MIE Bán hàng 7,67 tỷ đồng	Đơn vị phụ thuộc Meca
4	Công ty CP Dụng Cụ số 1	Người có liên quan	Số ĐKKD 0100100791 Đăng ký lần đầu 07/01/2004 Thay đổi lần 8: 04/10/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 108 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	Các HĐ MIE cho Dụng Cụ 1 Mua hàng: 0,393 tỷ đồng	Công ty có vốn góp của MIE

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị Toàn bộ và Kỹ Thuật	Người có liên quan	Số ĐKKD: 0100108021 đăng ký lần đầu 08/11/ 2010 và Thay đổi lần thứ 07: 13/06/2024 Nơi cấp: Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Công ty tại số Số 13 Phố Đặng Dung, Phường Ba Đình, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	HD cc dịch vụ cho thuê văn phòng Bán hàng: 0,011 tỷ đồng	Công ty con của MIE
6	Công ty TNHH MTV XNK sản phẩm cơ khí (Meca)	Người có liên quan	Số ĐKKD 010010067 Đăng ký lần đầu 31/12/2004 Thay đổi lần 8: 08/12/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 4 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, TP Hà Nội	6 tháng đầu năm 2026	Nghị quyết số 14/NQ-MIE-HĐQT ngày 28/4/2026	Trả tiền lãi vay cho MIE: 0,854 tỷ đồng; Trả tiền gốc vay cho MIE: 1,0 tỷ đồng	Công ty con của MIE

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát
Không có.

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
Không có.

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành.
Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác.
Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty

Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, TGD;
- Các Ban: TCKT, TCNS;
- Lưu: VT, TH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Huy Hải

Phụ lục số 01

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
I	Cổ đông lớn, giữ cổ phần chi phối								
	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước				117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Tp Hà Nội	29/12/2025			Cổ đông lớn, sở hữu 99,57% vốn điều lệ MIE
II	Công ty con, Công ty cổ phần có vốn góp chi phối, đơn vị phụ thuộc								
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội			Số ĐKKD: 0100100174 Đăng ký lần đầu: 20/10/2004 Thay đổi lần 5: 31/7/2020 Nơi cấp: Sở KH&ĐT TPHN	Số 76, Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	20/01/2017			Công ty con là công ty TNHH MTV
1.1	Đỗ Hoài Nam					18/6/2021 (Chủ tịch)			Người quản lý Công ty con - Chủ tịch Công ty
1.2	Nguyễn Ngọc Hùng					28/7/2020 (Tổng giám đốc)			Người quản lý Công ty con - Tổng giám đốc Công ty

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung			Số ĐKKD: 0100102083 Đăng ký lần đầu: 06/12/2004 Thay đổi lần 7: 21/01/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Số 360 Giải Phóng, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội	20/01/2017			Công ty con của Tổng công ty
2.1	Trần Thị Thu Trang					01/6/2024 (Chủ tịch)			Người quản lý Công ty con - Chủ tịch Công ty
2.2	Đậu Huy Ngọc Linh		Phó Tổng giám đốc			14/01/2021 (TGD Công ty)			Người quản lý Công ty con - Tổng giám đốc Công ty
3	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm Cơ khí			Số ĐKKD: 0100100671 Đăng ký lần đầu: 31/12/2004 Đăng ký thay đổi lần 8: 08/12/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Số 4 Vũ Ngọc Phan, P. Láng Tp. Hà Nội	20/01/2017			Công ty con là công ty TNHH MTV

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
3.1	Nguyễn Thị Thanh Bình					20/01/2017 (Chủ tịch kiêm TGD)	13/5/2021 (Thôi TGD)		Người quản lý Công ty con - Chủ tịch Công ty
3.2	Trịnh Minh Thanh					13/5/2021 (Tổng giám đốc)			Người quản lý Công ty con - Tổng giám đốc Công ty
4	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật			Số ĐKKD: 0100108021 Đăng ký lần đầu: 08/11/2010 Thay đổi lần 7: 13/6/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 13 Đặng Dung, P. Ba Đình, Tp. Hà Nội	20/01/2017			Công ty con là công ty TNHH MTV
4.1	Đặng Phi Toàn					01/7/2024 (Chủ tịch Công ty)			Người quản lý Công ty con - Chủ tịch Công ty
4.2	Nguyễn Anh Tuấn					20/01/2017 (Chủ tịch, Tổng giám đốc)	01/7/2024 (Thôi Chủ tịch Công ty)		Người quản lý Công ty con - Tổng giám đốc Công ty

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
5	Công ty cổ phần Cơ khí Duyên Hải			Số ĐKKD: 0200596735 Đăng ký lần đầu: 17/02/2004 Thay đổi lần 9: 26/01/2022 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hải Phòng	Số 133 đường 5 cũ, P.Hồng An, Tp. Hải Phòng	20/01/2017			Công ty con là công ty cổ phần do MIE sở hữu >50% vốn điều lệ
5.1	Vũ Trung Thực		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc/Phó Tổng giám đốc			19/4/2025 (Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030)			Người quản lý Công ty con - Chủ tịch HĐQT Công ty
5.2	Cù Ngọc Phương		Thành viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc			19/4/2025 (Thành viên HĐQT Công ty, Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2020-2025)			Người quản lý Công ty con - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
6	Công ty cổ phần Dụng cụ số 1			Số ĐKKD: 0100100791 Đăng ký lần đầu: 07/01/2004	108 Nguyễn Trãi, p. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	20/01/2017			Công ty con là công ty cổ phần do MIE sở hữu >50%

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
				Thay đổi lần 8: 04/10/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội					
6.1	Phạm Thành Đông					30/9/2024 (Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027)			Người quản lý Công ty con - Chủ tịch HĐQT Công ty
6.2	Đỗ Đức Dũng					01/6/2024 (Tổng giám đốc)			Người quản lý Công ty con - Tổng giám đốc Công ty
7	Công ty Tư vấn Đầu tư và Dịch vụ kỹ thuật công nghiệp (ISC)			Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số 0100101379-005 đăng ký lần đầu ngày 08/5/2002, thay đổi lần 5 ngày 24/7/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Tầng 3, Tòa nhà số 7A Mạc Thị Bưởi, P.Vĩnh Tuy, Tp. Hà Nội	20/01/2017			Đơn vị phụ thuộc
7.1	Nguyễn Văn Giáp		Phó Tổng giám đốc			11/7/2024: (Giám đốc Chi nhánh)			Người quản lý Đơn vị phụ thuộc - Giám đốc Chi nhánh

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
8	Công ty Xây lắp công nghiệp			Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số 0100101379-004 đăng ký lần đầu ngày 20/7/1997, thay đổi lần 4 ngày 30/01/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	số 7A Mạc Thị Bưởi, P. Vĩnh Tuy, Tp. Hà Nội	20/01/2017			Đơn vị phụ thuộc
8.1	Ngô Ngọc Diện					01/1/2024 (Giám đốc Chi nhánh)			Người quản lý Đơn vị phụ thuộc - Giám đốc Chi nhánh
9	Chi nhánh Tổng công ty tại Tp.HCM			Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số 0100101379-003 đăng ký lần đầu ngày 04/8/2006, thay đổi lần 4 ngày 19/7/2017 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.HCM	Số 275 Hùng Vương, P.5, Tp.HCM	20/01/2017			Tạm ngừng hoạt động công ty từ ngày 01/12/2022

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
III	Hội đồng quản trị								
1	Trần Quốc Toàn		Chủ tịch HĐQT			16/01/2017 (CT HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021) 21/6/2021 (CT HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026)	26/6/2026	Miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	Người nội bộ
2	Lê Huy Hải		Thành viên HĐQT			15/3/2024 (TV HĐQT nhiệm kỳ 2021- 2026)			Người nội bộ
			Chủ tịch HĐQT			26/6/2026 (CT HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031)			
3	Vũ Trung Thực		Thành viên HĐQT			06/9/2024 (TV HĐQT nhiệm kỳ 2021- 2026)			Người nội bộ
4	Cù Ngọc Phương		Thành viên HĐQT			16/01/2017 (TV HĐQT nhiệm kỳ 2017- 2021) 21/6/2021 (TV HĐQT nhiệm kỳ 2021- 2026)	26/6/2026	Miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031	Người nội bộ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
2	Lê Thị Minh Huyền		KSV kiêm nhiệm; TB TCNS			10/6/2020 (KSV nhiệm kỳ 2017-2021) 21/6/2021 (KSV nhiệm kỳ 2021-2026)			Người nội bộ
			TBKS chuyên trách			26/6/2026 (TBKS nhiệm kỳ 2026-2031)			
3	Nguyễn Thị Khánh Ly		KSV kiêm nhiệm; Phó TB TCNS			27/4/2018 (KSV nhiệm kỳ 2017-2021) 21/6/2021 (KSV nhiệm kỳ 2021-2026)	26/6/2026	Miễn nhiệm KSV nhiệm kỳ 2026-2031	Người nội bộ
4	Phạm Minh Đức		KSV kiêm nhiệm; Phó TB Tài chính - Kế toán			26/6/2026		Trúng cử KSV nhiệm kỳ 2026- 2031	Người nội bộ
5	Phan Thị Lê Quỳnh	271851- VPS	KSV			26/6/2026		Trúng cử KSV nhiệm kỳ 2026- 2031	Người nội bộ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Tổng công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên lạc	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
VII	Thư ký Hội đồng quản trị, Phụ trách quản trị công ty								
1	Nguyễn Thị Minh Tâm	014C51 7188	TB. Tổng hợp; Thư ký HĐQT, Phụ trách quản trị Tổng công ty			01/10/2021 (kiêm nhiệm Thư ký HĐQT) 01/8/2022 (kiêm nhiệm Phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Tổng công ty)			Người nội bộ

Phụ lục số 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quốc Toàn		Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/6/2026)			9.600	0,00676%	Người nội bộ
1.1	Trần Quang Vinh							Bố đẻ (đã mất)
1.2	Đỗ Thị Lục							Mẹ đẻ (đã mất)
1.3	Phạm Đức Riệu							Bố vợ
1.4	Trần Thị Loan							Mẹ vợ (Đã mất)
1.5	Phạm Thị Huệ							Vợ
1.6	Trần Huệ Chi							Con đẻ
1.7	Trần Chi Mai							Con đẻ
1.8	Trần Minh Tuấn							Anh trai
1.9	Đoàn Thị Nhung							Chị dâu
1.10	Trần Văn Ấn							Anh trai
1.11	Phạm Thị Dung							Chị dâu
1.12	Trần Xuân Độ							Anh trai
1.13	Đoàn Thị Noãn							Chị dâu
1.14	Trần Thị Vui							Em gái
1.15	Phạm Tuấn Anh							Em rể
2	Lê Huy Hải		- Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 26/6/2026)			- Số CP đại diện: 56.189.780	39,57%	Người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			- Chủ tịch HĐQT (bầu ngày 26/6/2026)					
2.1	Lê Văn Nghĩa							Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Diễm							Mẹ đẻ
2.3	Phạm Ngọc Tài							Bố vợ (Đã mất)
2.4	Vũ Thị Kim Liên							Mẹ vợ
2.5	Phạm Thị Ngọc Lan							Vợ
2.6	Lê Phạm Tùng Lâm							Con ruột
2.7	Lê Phạm Anh Minh							Con ruột
2.8	Lê Huy Hưng							Anh ruột
2.9	Bùi Thị Thanh Thùy							Chị dâu
2.10	Lê Duy Hoàng							Em ruột
2.11	Ngô Thị Hoa							Em dâu
3	Vũ Trung Thực		-Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc. - Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 26/6/2026)			- Số CP làm đại diện: 42.597.450 - Số CP sở hữu cá nhân: 1.300	- Tỷ lệ CP đại diện: 30% - Tỷ lệ CP sở hữu cá nhân: 0,000916 %	Người nội bộ
3.1	Vũ Kiến Thiết							Bố đẻ
3.2	Phạm Thị Loát							Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Quốc Hội							Bố vợ (đã mất)
3.4	Vũ Thị Quang							Mẹ vợ
3.5	Nguyễn Thị Thu Loan							Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Vũ Anh Thái							Con đẻ
3.7	Vũ Thái Dương							Con đẻ
3.8	Vũ Đức Trung							Em trai
3.9	Phạm Thị Mai							Em dâu
3.10	Vũ Đức Hiếu							Em trai
3.11	Vũ Thị Thúy Hằng							Em dâu
3.12	Công ty cổ phần Cơ khí Duyên Hải			Số ĐKKD: 0200596735 Cấp lần 9 ngày: 26/01/2022 Nơi cấp:Sở KH&ĐT Tp.Hải Phòng	Số 133 đường 5 cũ, P.Hồng An, TP. Hải Phòng			Ông Vũ Trung Thực là Chủ tịch HĐQT Công ty
4	Cù Ngọc Phương		-Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/6/2026) - Phó Tổng giám đốc					Người nội bộ
4.1	Cù Quốc Sở							Bố đẻ
4.2	Bùi Thị Nụ							Mẹ đẻ (đã mất)
4.3	Phạm Huy Vũ							Bố vợ (đã mất)
4.4	Nguyễn Thị Tiêm							Mẹ vợ
4.5	Phạm Thị Bích Doan							Vợ
4.6	Cù Ngọc Thanh							Con đẻ
4.7	Phạm Hoàng Nam							Con rể
4.8	Cù Thanh Thủy							Con đẻ
4.9	Cù Ngọc Nam							Em trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.10	Hoàng Thị Hằng							Em dâu
4.11	Cù Thị Bắc							Em gái
4.12	Cù Ngọc Dũng							Em trai
4.13	Lê Thị Kim Thanh							Em dâu
4.14	Công ty cổ phần Cơ khí Duyên Hải			Số ĐKKD: 0200596735 Cấp lần 9 ngày: 26/01/2022 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hải Phòng	Số 133 đường 5 cũ, P. Hồng An, Tp. Hải Phòng			Ông Cù Ngọc Phương là Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
5	Phạm Thị Mai Hương		Thành viên HĐQT (trúng cử ngày 26/6/2026)			Số CP làm đại diện: 42.597.450	30%	Người nội bộ
5.1	Quản Thị Việt							Mẹ
5.2	Nguyễn Vĩnh Thái							Con trai
5.3	Nguyễn Hồng Thái							Con trai
5.4	Phạm Duy Hưng							Anh trai
5.5	Bùi Thị Thắm							Chị dâu
6	Đậu Huy Ngọc Linh		Phó Tổng giám đốc			1.000	0,00070%	Người nội bộ
6.1	Đậu Huy Lộc							Bố đẻ
6.2	Hồ Thị Lương							Mẹ đẻ (đã mất)
6.3	Trần Minh Tuấn							Bố vợ
6.4	Đoàn Thị Nhung							Mẹ vợ
6.5	Trần Thị Ánh Tuyết					100	0,00007%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Đậu Huy Hoàng							Con đẻ (Còn nhỏ)
6.7	Đậu Tuyết Anh							Con đẻ (Còn nhỏ)
6.8	Đậu Huy Luật							Anh trai
6.9	Trần Thị Hiền							Chị dâu
6.10	Đậu Huy Ngọc Lưu							Em trai
6.11	Nguyễn Thị Mai							Em dâu
6.12	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung			Số ĐKKD: 0100102083 Đăng ký lần đầu: 06/12/2004 Thay đổi lần 7: 21/01/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 360 Giải Phóng, P. Phương Liệt, Tp. Hà Nội			Ông Đậu Huy Ngọc Linh là Tổng giám đốc Công ty
7	Nguyễn Văn Giáp		Phó Tổng Giám đốc					Người nội bộ
7.1	Nguyễn Thái Học							Bố đẻ
7.2	Lý Thị Oanh							Mẹ đẻ (đã mất)
7.3	Nguyễn Văn Hình							Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Kim							Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Hằng							Vợ
7.6	Nguyễn Ngọc Phương Thảo							Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Nguyễn Minh Quân							Con ruột
7.8	Nguyễn Thị Hiếu							Chị ruột
7.9	Nguyễn Quang Huynh							Anh rể
7.10	Nguyễn Văn Tâm							Anh ruột
7.11	Nguyễn Thị Lư							Chị dâu
7.12	Nguyễn Văn Dũng							Anh ruột
7.13	Nguyễn Thị Hằng							Chị dâu
7.14	Công ty Tư vấn Đầu tư và Dịch vụ kỹ thuật Công nghiệp			Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số 0100101379-005 đăng ký lần đầu ngày 08/5/2002, thay đổi lần 5 ngày 24/7/2024 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội	Tầng 6, 7A Mạc Thị Bưởi, p. Vĩnh Tuy, TP HN			Người quản lý Đơn vị phụ thuộc - Giám đốc Chi nhánh
8	Tô Hồng Dân		Phó Tổng Giám đốc					Người nội bộ
8.1	Tô Ngọc Toàn							Bố đẻ
8.2	Lư Thị Phong							Mẹ đẻ
8.3	Đặng Thanh Thế							Bố vợ
8.4	Đỗ Thị Tuyền							Mẹ vợ
8.5	Đặng Kim Thanh							Vợ
8.6	Tô Thục Anh							Con ruột
8.7	Tô Đức Anh							Con ruột
8.8	Tô Thị Thanh Loan							Em ruột
8.9	Nguyễn Quý Dương							Em rể
8.10	Đặng Tiến Dũng							Anh vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.11	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Năng lượng quốc tế			Số ĐKDN: 0108303105 Cấp lần 3 ngày: 12/8/2025 Nơi cấp: Sở Tài chính Tp.Hà Nội	BT4.4 Khu chức năng đô thị Tây Mỗ, đường Hữu Hưng, P. Tây Mỗ, TP HN			Cty do Ông Tô Hồng Dân góp vốn, làm Chủ tịch HĐQT
9	Đình Quang Hòa		Trưởng Ban Kiểm soát (miễn nhiệm ngày 26/6/2026)					Người nội bộ
9.1	Đình Công Tình							Bố đẻ
9.2	Vũ Thị Kim Thau							Mẹ đẻ (đã mất)
9.3	Đình Mai Trang							Con gái
9.4	Đình Quang Vinh							Con trai
9.5	Đình Tiến Đạt							Con trai
9.6	Đình Thị Lan Duyên							Chị gái
9.7	Vũ Việt Kha					4.000	0,00282%	Anh rể
9.8	Đình Công Hải							Anh trai
9.9	Lê Mai Thi							Chị dâu
9.10	Đình Quốc Hưng							Anh trai
9.11	Đỗ Thị Thu Huyền							Chị dâu
9.12	Đình Thị Kim Dung							Em gái
9.13	Phạm Thành Nam							Em rể
10	Lê Thị Minh Huyền		-KSV, TB TCNS -Trưởng BKS					Người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			(kể từ ngày 26/6/2026)					
10.1	Lê Hồng Quang							Bố đẻ (đã mất)
10.2	Bùi Thị Khuê							Mẹ đẻ
10.3	Nghiêm Xuân Bạch							Bố chồng (đã mất)
10.4	Vũ Thị Lợi							Mẹ chồng
10.5	Nghiêm Xuân Giang							Chồng
10.6	Nghiêm Xuân Dương							Con đẻ
10.7	Nghiêm Gia Khanh							Con đẻ
10.8	Lê Thị Thu Hằng							Chị gái
10.9	Nguyễn Trường Mai							Anh rể
10.10	Lê Hồng Việt							Em trai
10.11	Trần Thị Nhung							Em dâu
11	Phạm Minh Đức		KSV (trúng cử ngày 26/6/2026) Phó TB TCKT					Người nội bộ
11.1	Phạm Đức Toàn							Bố đẻ
11.2	Phạm Thị Tuyết							Mẹ đẻ
11.3	Vũ Huy Tín							Bố vợ
11.4	Nguyễn Thị Kiểm							Mẹ vợ
11.5	Vũ Thị Hương							Vợ
11.6	Phạm Ngọc Hoa							Con đẻ
11.7	Phạm Nhật Nam							Con đẻ
11.8	Phạm Hoàng Yến							Con đẻ
11.9	Phạm Thị Hải Hà							Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.10	Phạm Hoàng Minh							Anh ruột
11.11	Lê Thanh Hương							Chị dâu
12	Phan Thị Lê Quỳnh	271851-VPS	KSV (trúng cử ngày 26/6/2026)					Người nội bộ
12.1.	Đặng Quang Hùng							Chồng
12.2	Đặng Quang Minh							Con trai
12.3	Đặng Quang Bách							Con trai
12.4	Đặng Khánh Ngân							Con gái
12.5	Phan Xuân Mãn							Bố đẻ (đã mất)
12.6	Võ Thị Hiếu							Mẹ đẻ
12.7	Đặng Quang Nhiệm							Bố chồng (đã mất)
12.8	Lại Thị Thu							Mẹ chồng
12.9	Phan Xuân Anh							Anh trai
12.10	Trần Thị Chung							Chị dâu
12.11	Phan Thị Hải Yến							Chị gái
12.12	Trần Vĩnh Quý							Anh rể
13	Nguyễn Thị Khánh Ly		KSV (miễn nhiệm ngày 26/6/2026)					Người nội bộ
13.1	Nguyễn Cao Vương							Bố đẻ (đã mất)
13.2	Nguyễn Thị Lễ							Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Thế Phương							Bố chồng
13.4	Hoàng Thị Vân							Mẹ chồng
13.5	Nguyễn Thế Hùng							Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								(đã mất)
13.6	Nguyễn Hoàng Hải							Con đẻ
13.7	Nguyễn Đan Quỳnh							Con đẻ
13.8	Nguyễn Thị Hồng Phượng							Em gái
13.9	Nguyễn Việt Đức							Em rể
14	Nguyễn Hữu Hiền		TB Tài chính Kế toán; Phụ trách kế toán Tổng công ty			500	0,000352	Người nội bộ
14.1	Nguyễn Hữu Minh							Bố đẻ
14.2	Nguyễn Thị Oanh							Mẹ đẻ
14.3	Nguyễn Văn Vĩnh							Bố vợ
14.4	Nguyễn Thị Lợi							Mẹ vợ
14.5	Nguyễn Thị Thu Hương							Vợ
14.6	Nguyễn Hà Linh							Con ruột
14.7	Nguyễn Diệp Chi							Con ruột
14.8	Nguyễn Hữu An Huy							Con ruột
14.9	Nguyễn Thị Ngọc Ánh							Chị ruột
14.10	Phạm Trọng Hiếu							Anh rể
14.11	Nguyễn Quang Việt							Anh ruột
14.12	Bùi Thị Kim Quy							Chị dâu
15	Nguyễn Thị Minh Tâm	014C51 7188	TB. Tổng hợp; Thư ký HĐQT, Phụ trách quản trị Tổng công ty					Người nội bộ
15.1	Nguyễn Nhất Việt							Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND/ ĐKKD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.2	Trần Thị Thuộc							Mẹ đẻ
15.3	Nguyễn Thế Thường							Bố chồng
15.4	Phạm Thị Ngân							Mẹ chồng
15.5	Nguyễn Thế Hùng	014C50 0289						Chồng
15.6	Nguyễn Thế Đức							Con ruột
15.7	Nguyễn Thế Phúc							Con ruột
15.8	Nguyễn Nhất Tuấn							Anh trai
15.9	Phan Văn Ánh							Chị dâu
15.10	Nguyễn Nhất Tùng							Em trai
15.11	Nguyễn Minh Nguyệt							Em dâu
15.12	Nguyễn Nhất Hải							Em trai
15.13	Vũ Mai Anh							Em dâu